

## HƯỚNG DẪN

### Về việc tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức và Hội nghị người lao động năm 2024

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022; Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Bộ luật Lao động năm 2019;

Căn cứ Nghị định 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động;

Căn cứ Hướng dẫn số 01/HĐ-UBND-LĐLĐ ngày 03/11/2023 của Ủy ban Nhân dân và Liên đoàn Lao động Thành phố Hà Nội hướng dẫn tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức và Hội nghị người lao động năm 2024;

Thực hiện Chương trình phối hợp công tác số 07/CTr-UBND-LĐLĐ, ngày 29/10/2020 giữa Ủy ban nhân dân và Liên đoàn Lao động quận Long Biên, giai đoạn 2020 – 2025;

Ủy ban nhân dân và Liên đoàn Lao động quận Long Biên hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức (CB,CC,VC) và Hội nghị người lao động (NLĐ) năm 2024 trên địa bàn quận, cụ thể như sau:

#### I. TỔ CHỨC HỘI NGHỊ CÁN BỘ CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG

Người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi chung là cơ quan, đơn vị) chủ trì, phối hợp với Công đoàn cơ sở tổ chức hội nghị CB,CC,VC, NLĐ. Việc tổ chức hội nghị phải đảm bảo dân chủ, thiết thực, đúng trình tự, nội dung, hình thức, thành phần quy định tại Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022.

##### 1. Thời gian tổ chức:

- Hoàn thành trước ngày 25/01/2024.
- Riêng các đơn vị sự nghiệp là cơ sở giáo dục đào tạo: tổ chức hội nghị vào cuối năm học 2023-2024, hoàn thành trước ngày 15/10/2024.

##### 2. Hình thức tổ chức:

- Hội nghị thường kỳ: Tổ chức mỗi năm một lần vào cuối năm. Căn cứ tình hình thực tế, người đứng đầu cơ quan, đơn vị thống nhất với Ban chấp hành công đoàn về thành phần dự hội nghị bao gồm toàn thể hoặc đại biểu.

b) Hội nghị bất thường: Tổ chức khi có 1/3 số CB, CC, VC của cơ quan, đơn vị hoặc Ban chấp hành công đoàn cơ quan, đơn vị yêu cầu hoặc người đứng đầu cơ quan, đơn vị thấy cần thiết.

### **3. Nội dung chuẩn bị Hội nghị:**

- Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức do Thủ trưởng Cơ quan, đơn vị, trường học triệu tập.

- Kinh phí tổ chức hội nghị do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, trường học chịu trách nhiệm chi theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

- Thời gian: ½ ngày

- Địa điểm: do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, trường học bố trí.

**4. Nội dung hội nghị:** Theo khoản 3 Điều 51 Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, gồm:

(i) Kiểm điểm việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; (ii) kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết Hội nghị năm trước và những quy định về thực hiện dân chủ ở cơ sở; (iii) đánh giá, tổng kết và kiểm điểm trách nhiệm người đứng đầu trong thực hiện kế hoạch công tác năm; (iv) tổng kết công tác thi đua và khen thưởng, bàn thống nhất nội dung thi đua, giao ước thi đua năm tiếp theo; (v) Thảo luận và quyết định các nội dung theo Điều 49 Luật Thực hiện dân chủ cơ sở; (vi) thực hiện nội dung công khai và lấy ý kiến của CBCCC, VC, NLĐ theo quy định; (vii) thực hiện nội dung khác theo quyết định của Hội nghị.

Đối với đơn vị sự nghiệp công lập, cần bám sát nhiệm vụ chính trị của đơn vị gắn với việc thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ “Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập”; Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT về việc Ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục Quốc dân.

**5. Chương trình hội nghị:** Quy định tại khoản 4 Điều 51 Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

- Chào cờ

- Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu

- Giới thiệu Đoàn Chủ tịch, Thư ký Hội nghị.

**\* Đoàn chủ tịch điều hành Hội nghị:**

- Thông qua Chương trình Hội nghị.

- Người đứng đầu trình bày báo cáo:

+ Kiểm điểm việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị;

+ Đánh giá, tổng kết và kiểm điểm trách nhiệm người đứng đầu trong thực hiện kế hoạch công tác năm;

- Đại diện BCH Công đoàn cơ sở trình bày báo cáo:

+ Kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết Hội nghị năm trước và những quy định về thực hiện dân chủ ở cơ sở;

+ Kết quả giám sát, hỗ trợ CB,CC,VC, NLD thực hiện dân chủ ở cơ quan, đơn vị.

- CB,CC,VC, NLD thảo luận, tham gia ý kiến, đề xuất, kiến nghị;

- Người đứng đầu và Chủ tịch Công đoàn giải đáp thắc mắc, kiến nghị; bàn biện pháp cải tiến điều kiện làm việc, nâng cao đời sống CB,CC,VC, NLD; các biện pháp thực hiện kế hoạch năm tiếp theo.

- Ban TTND báo cáo kết quả hoạt động và kế hoạch năm tiếp theo.

- Bầu Ban TTND, bàn các khoản đóng góp CBCC, VC, NLD (Nếu có);

- Khen thưởng và phát động thi đua;

- Ký giao ước thi đua giữa người đứng đầu cơ quan, đơn vị với tổ chức Công đoàn cơ sở;

- Thông qua Nghị quyết và kết thúc Hội nghị.

#### **6. Tổ chức thực hiện nghị quyết hội nghị:**

Người đứng đầu cơ quan, đơn vị phối hợp với Công đoàn phổ biến, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện nghị quyết. Định kỳ 06 tháng một lần, tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết hội nghị và thông báo kết quả kiểm tra, đánh giá đến toàn thể CB,CC,VC.

## **II. TỔ CHỨC HỘI NGHỊ NGƯỜI LAO ĐỘNG**

Căn cứ Chương I Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, Bộ luật Lao động năm 2019 và Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ; Hướng dẫn số 41/HD-TLĐ ngày 11/11/2021 của Tổng LĐLĐ Việt Nam về “Hướng dẫn Công đoàn tham gia đối thoại và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc”, người sử dụng lao động (NSDLĐ) phối hợp với Công đoàn cơ sở (CĐCS) xây dựng quy chế và tổ chức hội nghị người lao động (*Doanh nghiệp có dưới 10 người lao động thì không bắt buộc phải tổ chức hội nghị*).

### **1. Thời gian tổ chức:**

Tổ chức mỗi năm 01 lần. Khuyến khích tổ chức hội nghị vào quý I hàng năm để phát huy quyền dân chủ của NLD trong việc đánh giá kết quả hoạt động của năm trước và đề xuất giải pháp thực hiện nhiệm vụ năm công tác mới.

### **2. Hình thức tổ chức:**

- Căn cứ điều kiện thực tế, NSDLĐ thống nhất với CĐCS về thành phần dự hội nghị theo hình thức hội nghị toàn thể hoặc hội nghị đại biểu.

- Hình thức tổ chức, nội dung, thành phần, thời gian, địa điểm, quy trình, trách nhiệm tổ chức thực hiện và hình thức phổ biến kết quả hội nghị người lao động, thực hiện theo Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc của doanh nghiệp (Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc thực hiện theo Điều 48 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ).



### 3. Nội dung hội nghị:

Bao gồm các nội dung theo quy định tại Điều 64 Bộ luật Lao động, trong đó tập trung thảo luận các nội dung về: Tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp; Việc thực hiện hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể, nội quy, quy chế và cam kết, thỏa thuận khác tại nơi làm việc; Điều kiện làm việc; Yêu cầu của NLĐ và công đoàn cơ sở đối với NSDLĐ; Các nội dung khác mà hai bên quan tâm...

**4. Chương trình hội nghị** (Hội nghị tổ chức khi có từ 2/3 số đại biểu NSDLĐ triệu tập có mặt tham dự):

- Chào cờ (khuyến khích).
- Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.
- Bầu chủ trì hội nghị; Chủ trì lên điều hành hội nghị.
- Đại diện NSDLĐ và đại diện công đoàn trình bày các báo cáo theo phân công.
- Đại biểu thảo luận, chất vấn tại hội nghị.
- Mời lãnh đạo phát biểu (nếu có).
- Chủ trì hội nghị tiếp thu ý kiến góp ý và trả lời kiến nghị thuộc trách nhiệm; kết luận thông qua các báo cáo, nội quy, quy chế nội bộ và TULĐTT (nếu có).
- Ký kết TULĐTT (nếu có).
- Công bố thành viên tham gia Tổ đối thoại bên NLĐ và NSDLĐ (nếu có).
- Bầu Ban Thanh tra nhân dân đối với doanh nghiệp nhà nước (nếu có).
- Khen thưởng, phát động thi đua, ký kết giao ước thi đua (nếu có).
- Biểu quyết thông qua Nghị quyết hoặc những nội dung chính của Biên bản hội nghị (viết chung là Nghị quyết).
- Kết thúc hội nghị.

### 5. Phổ biến, triển khai thực hiện nghị quyết hội nghị:

NSDLĐ phối hợp với CĐCS phổ biến, đôn đốc việc thực hiện nghị quyết hội nghị đến toàn thể NLĐ; Định kỳ 06 tháng một lần phối hợp tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết và kết quả thực hiện kiến nghị của NLĐ.

## III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG BAN THANH TRA NHÂN DÂN

Tổ chức và hoạt động Ban TTND ở cơ quan, đơn vị thực hiện theo Tiêu mục 2, Mục IV, Chương III Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở và Chương IV Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ. Cụ thể:

### 1. Tổ chức của Ban TTND ở cơ quan, đơn vị.

- Ban TTND do Hội nghị CBCC, VC, NLĐ bầu gồm từ 03 đến 09 thành viên theo đề nghị của Ban chấp hành Công đoàn cơ sở (Nếu đặc thù trên 9 người, phải xin ý kiến hội nghị CB,CC,VC, NLĐ quyết định). Ban TTND có Trưởng ban, Phó Trưởng ban và các ủy viên.

- Ban chấp hành Công đoàn cơ sở quyết định công nhận, trực tiếp chỉ đạo và hướng dẫn hoạt động của Ban TTND. Cơ quan, đơn vị có từ 07 CB,CC,VC, NLD trở xuống không phải bầu Ban TTND.

- Nhiệm kỳ hoạt động của Ban TTND là 02 năm, nếu trong nhiệm kỳ khuyết thành viên hoặc thành viên không hoàn thành nhiệm vụ thì Công đoàn cơ sở đề nghị bầu bổ sung.

## **2. Tiêu chuẩn điều kiện của thành viên Ban TTND**

- Phải là người có đạo đức, uy tín, sức khỏe, hiểu biết pháp luật và tự nguyện tham gia.

- Thành viên Ban TTND không phải là người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu, kế toán trưởng cơ quan, đơn vị.

## **3. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động.**

- Tuân thủ quy định pháp luật, thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn được giao; bảo đảm khách quan, công khai, minh bạch, dân chủ, trung thực, kịp thời; làm việc theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số.

- Không được lợi dụng nhiệm vụ, quyền hạn để kích động, dụ dỗ, lôi kéo gây mất đoàn kết, thực hiện hành vi vi phạm pháp luật.

## **4. Hoạt động của Ban TTND:**

- *Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác:*

+ Căn cứ vào Nghị quyết Hội nghị CB,CC,VC, NLD và hướng dẫn chỉ đạo của công đoàn cơ sở, Ban TTND xây dựng chương trình hoạt động theo từng quý, 6 tháng, năm. Chương trình hoạt động bao gồm các nội dung cơ bản: Mục đích, yêu cầu, nội dung, thời gian, kinh phí và các điều kiện đảm bảo khác.

+ Ban TTND cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát cụ thể báo cáo ban chấp hành CĐCS và thông báo đến đối tượng kiểm tra giám sát (nếu có) chậm nhất 05 ngày làm việc trước khi tiến hành hoạt động kiểm tra, giám sát.

- *Phương thức hoạt động:*

+ Ban TTND tiếp nhận thông tin do CBCC,VC, NLD phản ánh trực tiếp, qua hòm thư góp ý; nghiên cứu văn bản, tài liệu, làm việc với cá nhân liên quan đến nội dung kiến nghị, phản ánh để đánh giá tính xác thực của nội dung phản ánh, kiến nghị. Tổng hợp, phân tích, đối chiếu với quy định pháp luật và quy chế cơ quan, đơn vị để đánh giá đề xuất, kiến nghị với người đứng đầu cơ quan, đơn vị xem xét giải quyết.

+ Kết quả kiểm tra, giám sát, xác minh được lập thành văn bản gửi đến tập thể, cá nhân có phản ánh, kiến nghị. Trường hợp phát hiện người có hành vi vi phạm pháp luật, thì kiến nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xem xét xử lý theo quy định.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

- Ủy ban nhân dân quận và Liên đoàn Lao động quận Long Biên yêu cầu các cấp chính quyền, chuyên môn, người sử dụng lao động phối hợp với công đoàn cùng cấp tổ chức thực hiện, tổ chức kiểm tra, sơ kết đánh giá việc tổ chức

thực hiện, báo cáo kết quả (gửi Biên bản và Nghị quyết Hội nghị, Quyết định công nhận và danh sách trích ngang Ban thanh tra nhân dân; Nội quy lao động và Thỏa ước Lao động tập thể đối với doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập) về Liên đoàn Lao động quận Long Biên **chậm nhất 15 ngày** sau khi tổ chức hội nghị.

- Ủy ban nhân dân và Liên đoàn Lao động Quận Long Biên tiến hành tổ chức kiểm tra việc triển khai thực hiện của các đơn vị và tổ chức hội nghị đánh giá công tác phối hợp chỉ đạo tổ chức thực hiện Hội nghị CB,CC,VC và Hội nghị NLĐ vào cuối tháng 10/2024.

Trên đây là Hướng dẫn tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức và Hội nghị người lao động năm 2024. Ủy ban nhân dân và Liên đoàn Lao động quận Long Biên đề nghị các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, trường học triển khai theo đúng các quy định của pháp luật./.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ LĐLĐ QUẬN  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Cao Thanh Huyền**

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đinh Thị Thu Hương**

**Nơi nhận:**

- UBND Thành phố;
- TT LĐLĐ Thành phố;
- Ban CSPL LĐLĐ TP;
- Thường trực Quận ủy;
- Ban Dân vận Quận ủy;
- Lãnh đạo UBND Quận;
- Ban thường vụ LĐLĐ Quận;
- Các Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, trường học;
- Lưu VP UBND, LĐLĐ. (066)